

Số: /SCT-KT

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2024

V/v phổ biến, hướng dẫn Nghị định số 33/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hoá học.

Kính gửi: Các tổ chức, cá nhân hoạt động hoá chất trên địa bàn thành phố

Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2024/NĐ-CP ngày 27/3/2024 Quy định việc thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá huỷ vũ khí hoá học (viết tắt là Nghị định số 33/2024/NĐ-CP); có hiệu lực từ ngày 19/5/2024. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại công văn số 2158/VP-XD2 ngày 03/4/2024 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 33/2024/NĐ-CP, Sở Công Thương phổ biến, hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 33/2024/NĐ-CP đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động hoá chất trên địa bàn thành phố như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 33/2024/NĐ-CP:

- Các quy định chung về việc thực hiện Công ước Cấm vũ khí hoá học.
- Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, chế biến, sử dụng, tàng trữ hoá chất Bảng; sản xuất hoá chất DOC, DOC-PSF.
- Báo cáo hoá chất Bảng, hoá chất DOC, DOC-PSF.
- Các quy định về thanh sát và thanh tra, kiểm tra.
- Quản lý nhà nước về hoá chất Bảng, hoá chất DOC, DOC-PSF.

2. Danh mục hoá chất Bảng:

Danh mục hoá chất Bảng (gồm: Hoá chất Bảng 1, Hoá chất Bảng 2, Hoá chất Bảng 3) tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

Hoá chất Bảng 1 thuộc Danh mục Hoá chất cấm đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư (theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP)

3. Hoá chất DOC, DOC-PSF:

- Hoá chất DOC được định nghĩa theo Công ước Cấm vũ khí hoá học bao gồm tất cả các hợp chất có chứa cacbon, ngoại trừ các oxit, sunfua của các hợp chất này và các cacbonat kim loại, được phân biệt bởi tên, công thức cấu tạo (nếu có) hoặc số đăng ký CAS (nếu có) của hoá chất đó.

- Hoá chất DOC-PSF được định nghĩa theo Công ước Cấm vũ khí hoá học là hoá chất hữu cơ riêng biệt có chứa một trong các nguyên tố như photpho, lưu huỳnh hoặc flo.

4. Quy định về sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, chế biến, sử dụng, tàng trữ hoá chất Bảng; sản xuất hoá chất DOC, DOC-PSF:

4.1. Sản xuất, kinh doanh hoá chất Bảng: (quy định tại Mục 2, Chương II Nghị định số 33/2024/NĐ-CP, từ Điều 10 đến Điều 15)

- Điều kiện sản xuất hoá chất Bảng 1 theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 10 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

- Điều kiện sản xuất, kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3 theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 10 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

- Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hoá chất Bảng 1 theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP. Bộ Công Thương là cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, đánh giá điều kiện thực tế và báo cáo Thủ tướng Chính phủ cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất hoá chất Bảng 1.

- Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, miễn trừ Giấy phép sản xuất, kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3 theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP. Bộ Công Thương là cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, đánh giá điều kiện thực tế, cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3.

- Miễn trừ Giấy phép sản xuất, kinh doanh hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3 có nồng độ dưới 1%.

4.2. Nhập khẩu, xuất khẩu hoá chất Bảng: (quy định tại Mục 3, Chương II Nghị định số 33/2024/NĐ-CP, từ Điều 17 đến Điều 20)

- Chỉ được nhập khẩu, xuất khẩu hoá chất Bảng 1, hoá chất Bảng 2 từ các Quốc gia thành viên của Công ước Cấm vũ khí hoá học.

- Nhập khẩu, xuất khẩu hoá chất Bảng phải có Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu hoá chất Bảng do cơ quan có thẩm quyền cấp. Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu hoá chất Bảng là điều kiện để thông quan khi nhập khẩu, xuất khẩu hoá chất Bảng.

- Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất Bảng 1 theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP. Bộ Công Thương là cơ quan tiếp nhận hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất Bảng 1.

- Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn và miễn trừ Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3 theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP. Bộ Công Thương là cơ quan tiếp nhận hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3.

- Miễn trừ Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất Bảng 2, hoá chất Bảng 3 có nồng độ dưới 1%.

4.3. Chế biến, sử dụng, tàng trữ hoá chất Bảng: (quy định tại Mục 4, Chương II Nghị định số 33/2024/NĐ-CP, từ Điều 21 đến Điều 22)

- Cơ sở chế biến, sử dụng hoá chất Bảng phải lập hồ sơ theo dõi việc chế biến, sử dụng hoá chất Bảng gồm: Sổ theo dõi và Phiếu an toàn hoá chất.

- Nội dung ghi chép trong Sổ theo dõi gồm các thông tin: Tên khoa học, tên thương mại, công thức hoá học của hoá chất; số lượng hoá chất chế biến hoặc sử dụng, thông tin liên quan đến sự cố hoá chất, an toàn hoá chất (nếu có); những đặc tính, tác động phát sinh mới gây nguy hiểm của hoá chất (nếu có).

4.4. Sản xuất hoá chất DOC, DOC-PSF: quy định tại Điều 16, mục 2, Chương II, Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

5. Báo cáo hoá chất Bảng, hoá chất DOC, DOC-PSF: (quy định tại Chương III, Nghị định số 33/2024/NĐ-CP, từ Điều 23 đến Điều 26)

5.1. Báo cáo đối với hoá chất Bảng 1:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, chế biến, sử dụng, tàng trữ hoá chất Bảng 1 phải thực hiện báo cáo với Cục Hoá chất theo Mẫu số 08 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

- Thời gian báo cáo: theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

5.2. Báo cáo đối với hoá chất Bảng 2:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, xuất khẩu, chế biến, sử dụng hoá chất Bảng 2 với sản lượng 01 kg/năm đối với một hoá chất bảng 2A*; 100 kg/năm đối với một hoá chất Bảng 2A; 01 tấn/năm đối với một hoá chất bảng 2B hoặc với nồng độ từ 1% trở lên đối với hoá chất Bảng 2A* và 2A; nồng độ từ 30% trở lên đối với hoá chất Bảng 2B phải báo cáo với Cục Hoá chất theo Mẫu số 09 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

- Thời gian báo cáo: theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

5.3. Báo cáo đối với hoá chất Bảng 3:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất Bảng 3 với nồng độ từ 30% trở lên phải báo cáo với Cục Hoá chất theo Mẫu số 10, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

- Thời gian báo cáo: theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

5.4. Báo cáo đối với hoá chất DOC, DOC-PSF:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất hoá chất DOC với sản lượng từ 200 tấn/năm trở lên và sản xuất hoá chất DOC-PSF với sản lượng từ 30 tấn/năm trở lên phải báo cáo với Cục Hoá chất theo Mẫu số 11, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

- Thời gian báo cáo: theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 33/2024/NĐ-CP.

Trên đây là một số nội dung quy định của Nghị định số 33/2024/NĐ-CP ngày 27/3/2024 Quy định việc thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá huỷ vũ khí hoá học. Sở Công Thương yêu cầu các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến hoá chất trên địa bàn thành phố chủ động nghiên cứu, nghiêm túc tuân thủ thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục Hoá chất (để b/cáo);
- UBND TP (để b/cáo);
- Như trên;
- GD Sở, PGD các Sở;
- Lưu: VT, P.KT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Tuấn Hải